# Phân biệt sơ đồ UML với tình huống sử dụng

Mục tiêu:  
- Nhận biết đúng từng loại sơ đồ UML phổ biến.  
- Biết sơ đồ nào phù hợp với mục đích mô tả cụ thể.

Bảng phân biệt sơ đồ UML với tình huống:

| Tình huống | Sơ đồ UML phù hợp | Giải thích |
| --- | --- | --- |
| A. Mô tả chức năng người dùng có thể thực hiện trên ứng dụng học tiếng Anh | Use Case Diagram (Sơ đồ ca sử dụng) | Dùng để mô tả các chức năng mà người dùng (actor) có thể thực hiện với hệ thống. |
| B. Mô tả lớp NguoiDung, KhoaHoc, BaiHoc và quan hệ giữa chúng | Class Diagram (Sơ đồ lớp) | Dùng để mô tả các lớp, thuộc tính, phương thức và mối quan hệ (kế thừa, kết hợp, phụ thuộc) giữa chúng. |
| C. Mô tả luồng học viên bắt đầu → vào học → làm bài → hoàn thành | Activity Diagram (Sơ đồ hoạt động) | Dùng để mô tả luồng xử lý hoặc quy trình nghiệp vụ gồm các bước, điều kiện, nhánh. |
| D. Mô tả cách hệ thống triển khai trên các máy chủ, thiết bị | Deployment Diagram (Sơ đồ triển khai) | Dùng để mô tả cách các thành phần phần mềm được triển khai trên phần cứng (server, thiết bị, node). |
| E. Mô tả thứ tự tương tác giữa học viên và hệ thống khi nộp bài | Sequence Diagram (Sơ đồ tuần tự) | Dùng để mô tả thứ tự các thông điệp, tương tác giữa đối tượng/hệ thống theo thời gian. |